

Số: 31 /KHBDTX-TV

Trường Xuân, ngày 10 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý
năm học 2023-2024

I. Căn cứ pháp lý

Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT, ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT, ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Kế hoạch số 71/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 560/KH- PGDĐT ngày 8/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song về việc triển khai kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2023-2024.

Căn cứ nhu cầu thực tế về việc nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên của nhà trường, nay trường Tiểu học Trung Vương xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2023 - 2023 cụ thể như sau:

II. Mục đích yêu cầu

1. Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự học nhằm giúp giáo viên cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

3. Mỗi giáo viên có ý thức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch BDTX đã xây dựng, đạt hiệu quả cao. Việc thực hiện BDTX gắn kết chặt chẽ với việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn, đảm bảo cải thiện và nâng cao năng lực của cán nhà giáo.

III. Đối tượng bồi dưỡng

Cán bộ, Giáo viên đang công tác và giảng dạy tại trường Tiểu học Trưng Vương

IV. Nội dung và thời lượng bồi dưỡng:

Mỗi nội dung bồi dưỡng có thể thay đổi để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ giáo dục của nhà trường nhưng tổng thời lượng BDTX đối với giáo viên trong năm học đảm bảo 120 tiết.

1. Khối kiến thức bắt buộc: Bao gồm nội dung bồi dưỡng 1 và nội dung bồi dưỡng 2

1.1. Nội dung bồi dưỡng 1: (40 tiết/ năm học/CBQL/giáo viên)

Đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học bậc tiểu học

- Bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển giáo dục tiểu học, chương trình, sách giáo khoa, kiến thức cho các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục tiểu học.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và Đào tạo và Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học của giáo dục phổ thông: Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục phổ thông, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục phổ thông, kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục phổ thông.

- Bồi dưỡng thêm về điều chỉnh soạn phiếu hướng dẫn học cho HS lớp 3 theo chương trình GDPT mới 2018.

- Dự kiến thực hiện nội dung 1 vào tháng 8, 9; 10,11/2023

- Thời gian bồi dưỡng tập trung: 18 tiết; Tự bồi dưỡng: 22 tiết.

1.2. Nội dung bồi dưỡng 2 (Thời lượng 40 tiết)

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GD; PT theo từng thời kỳ của mỗi địa phương: Thực hiện theo sự chỉ đạo của Sở giáo dục và đào tạo, Phòng giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển GDPT của địa phương, thực hiện chương trình GDPT, chương trình giáo dục địa phương.

2. Nội dung bồi dưỡng 3: (40 tiết /năm học/CBQL/giáo viên)

(Có phụ lục 1 và phụ lục 2 kèm theo)

V. Phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng

1. Phương pháp

CBQL, giáo viên thực hiện BDTX bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của giáo viên, CBQL; tăng cường thực hành trong quá trình công tác; tạo đổi mới chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa người báo cáo và giáo viên tham gia bồi dưỡng, giữa giáo viên với nhau.

2. Hình thức BDTX

- Bồi dưỡng tập trung: Thực hiện theo lịch triệu tập của cấp trên.
- Bồi dưỡng từ xa: Tăng cường ứng dụng CNTT trong bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn qua mạng Internet, trực tuyến theo quy định.
- Bồi dưỡng bán tập trung: Kết hợp loại hình tập trung và từ xa đảm bảo hiệu quả, yêu cầu BDTX giáo viên và CBQL.

VI. Tài liệu bồi dưỡng

- Đối với nội dung 1 và nội dung 2: tài liệu bồi dưỡng là tài liệu của các lớp tập huấn, bồi dưỡng của Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc tài liệu trên mạng Internet.
- Đối với nội dung 3: Tài liệu bồi dưỡng là các thông tư, tài liệu của Bộ Giáo dục có liên quan được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của bộ tại địa chỉ: <https://moet.gov.vn> – Chuyên mục giáo dục và đào tạo - Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

VII. Đánh giá kết quả BDTX

1. Đánh giá và xếp loại

1.1. Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh; thực tiễn quản lý. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết; bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, nội dung Chương trình BDTX và quy định của Quy chế BDTX.

1.2. Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu từ 5 điểm trở lên.

1.3. Xếp loại:

- Hoàn thành kế hoạch BDTX: CBQL, GV thực hiện đầy đủ các quy định của khóa BDTX, các bài kiểm tra và bài thu hoạch đạt yêu cầu trở lên.

- Không hoàn thành kế hoạch BDTX: CBQL, GV không đáp ứng được các yêu cầu của ý thứ nhất, Điểm c Khoản 1 mục VI.

1.4. CBQL, Giáo viên được đánh giá hoàn thành kế hoạch BDTX sẽ được Hiệu trưởng đề nghị lên Phòng Giáo dục và Đào tạo công nhận kết quả xếp loại và cấp giấy chứng nhận.

2. Quy trình đánh giá

2.1. Xây dựng tiêu chí đánh giá: Thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm đối với các nội dung lý thuyết của nội dung 1, 2 tính theo thang điểm 10.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập ban ra đề, ban chấm điểm trắc nghiệm của nội dung lý thuyết BDTX gồm: đại diện CBQL, đại diện Công Đoàn, đại diện Thanh niên, các tổ trưởng.

- Ban ra đề xây dựng bộ đề trắc nghiệm 20 câu hỏi phù hợp với nội dung đăng kí BDTX của trường ở nội dung 1 và nội dung 2; Quy định thời gian kiểm tra trắc nghiệm trong đơn vị phù hợp với tình hình của nhà trường và kế hoạch cấp trên.

- Ban chấm điểm thực hiện việc chấm điểm theo quy định. Điểm tối đa của bài kiểm tra là 10 điểm.

2.2. Tiêu chí đánh giá thông qua bài thu hoạch (đối với phần thực hành của cả ba nội dung) tính theo thang điểm 10.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập ban chuyên môn đánh giá bài thu hoạch theo tổ chuyên môn.

- Quy định hình thức bài thu hoạch:

+ Bài thu hoạch trình bày trên khổ giấy A4 kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 13-14; đóng cuốn, trang bìa ghi rõ họ tên, đơn vị, chức vụ.

+ Trình bày vấn đề rõ ràng súc tích.

+ Văn phong phù hợp với văn phong khoa học; không sai sót về chính tả, dùng từ, đặt câu.

Quy định về nội dung: Trong từng nội dung bồi dưỡng (1, 2, 3) người viết cần thể hiện:

+ Nêu được những kiến thức, kỹ năng đã được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng theo kế hoạch BDTX của cá nhân (4 điểm)

+ Trình bày việc vận dụng (hoặc phương hướng vận dụng) các kiến thức, kỹ năng đã học trong thực tiễn công tác (6 điểm).

+ Cuối mỗi nội dung bồi dưỡng phải có phần tự nhận xét, đánh giá.

- Thang điểm:

Cho thang điểm từ 0- 10 đối với nội dung 1, nội dung 2, nội dung 3.

Lưu ý:

+ Tổ chuyên môn tổ chức để CBQL, giáo viên trình bày bài thu hoạch trước tổ. Các thành viên trong tổ góp ý, nhận xét, đánh giá kết quả BDTX của cá nhân.

+ CBQL thuộc tổ chuyên môn nào thì tham gia đánh giá kết quả BDTX tại tổ chuyên môn đó.

+ Ở từng nội dung bồi dưỡng, CBQL, giáo viên chỉ đạt điểm tối đa khi đáp ứng được yêu cầu về nội dung, hình thức.

2.3. Điểm trung bình của kết quả BDTX:

Điểm trung bình của BDTX được tính theo công thức sau:

+ ĐTB BDTX (nội dung lý thuyết – bài trắc nghiệm): Được tính theo thang điểm 10.

+ ĐTB BDTX (nội dung thực hành – bài thu hoạch): = Điểm nội dung bồi dưỡng 1

+ Điểm nội dung bồi dưỡng 2+ điểm trung bình của các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3)

+ Điểm BDTX = (Điểm BDTX lý thuyết (bài trắc nghiệm) + Điểm BDTX thực hành (bài thu hoạch)): 2

2.4. Hồ sơ lưu tại trường gồm có:

- Cá nhân: Kế hoạch BDTX; bài thu hoạch; bài làm trắc nghiệm lý thuyết.
- Tập thể: Kế hoạch BDTX; biên bản nhận xét, đánh giá BDTX của Giáo viên và Cán bộ quản lý; Bảng tổng hợp kết quả BDTX của Giáo viên và Cán bộ quản lý.

4. Thời gian thực hiện

- Kế hoạch BDTX cá nhân nộp về cho tổ trưởng, tổ trưởng tổng hợp nộp về Hiệu trưởng trước ngày 10/02/2024.

- Bài thu hoạch BDTX, biên bản nhận xét, đánh giá của tổ chuyên môn nộp về Hiệu trưởng trước ngày 20/5/2024.

5. Kết quả mong muốn: 100% CBQL, giáo viên (kể cả giáo viên Tổng phụ trách Đội) hoàn thành các nội dung của Chương trình BDTX và được cấp giấy chứng nhận hoàn thành trong năm học 2023-2024.

VIII. Tổ chức thực hiện

1. Lãnh đạo nhà trường

Xây dựng kế hoạch BDTX cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường;

Cung cấp mẫu đăng ký bồi dưỡng cho tổ trưởng, giáo viên;

Phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng của các tổ chuyên môn;

Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên của các tổ chuyên môn;

Tổ chức tổng hợp, đánh giá, xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên (giao nhiệm vụ cho tổ chuyên môn);

Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị phục vụ công tác bồi dưỡng thường xuyên theo quy định;

Báo cáo công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Tổ chuyên môn

Tổ chuyên môn có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc giáo viên trong tổ thực hiện tốt công tác BDTX; tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên khi được yêu cầu;

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với lãnh đạo nhà trường trước ngày 15/5/2024.

3. Cá nhân giáo viên, CBQL

Nghiêm túc thực hiện Quy chế BDTX được quy định tại Thông tư 19;

Xây dựng và hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về bồi dưỡng thường xuyên của tổ chuyên môn và nhà trường;

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân và việc vận dụng kiến thức, kỹ năng đã được bồi dưỡng thường xuyên vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Quy định hồ sơ

4.1. Cá nhân

- Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân;
- Sổ học tập bồi dưỡng thường xuyên (nội dung bồi dưỡng thường xuyên được ghi chung vào sổ ghi chép hoạt động chuyên môn để làm cơ sở đánh giá cuối năm);
- Tài liệu theo từng nội dung quy định (minh chứng).

4.2. Tổ chuyên môn

- Sổ theo dõi, danh sách giáo viên tham gia bồi dưỡng;
- Kết quả đánh giá, xếp loại bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên năm học 2023-2024 của trường tiểu học Trưng Vương triển khai tới toàn thể CBQL và giáo viên nhà trường nghiêm túc thực hiện đạt kết quả cao. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc kịp thời đề xuất với lãnh đạo nhà trường để xử lý./.

Nơi nhận:

- CBQL, giáo viên nhà trường;
- Niêm yết thông báo;
- Lưu: VT, HSCM.

HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Trung Quế

Phụ lục I
Chương trình Bồi dưỡng 3 đối với cán bộ quản lý
(Thực hiện theo Thông tư 18/2019/TT-BGDĐT)

Mã mô đơn	Tên và nội dung chính của mô đơn	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng thực hiện (tiết)	
			Lý, thuyết	Thực hành
QLPT 10	<p>Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường</p> <p>1. Những vấn đề chung về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường; Các hoạt động quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường; Quản trị chất lượng giáo dục hướng tới phát triển chất lượng bền vững đối với nhà trường.</p> <p>2. Xây dựng văn hoá ở các trường tiểu học</p> <p>3. Xây dựng trường học an toàn chống bạo lực học đường trong trường tiểu học.</p>	<p>- Phân tích được các quy định hiện hành về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường; các hoạt động quản trị chất lượng giáo dục gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>- Tổ chức xây dựng, vận hành hiệu quả hệ thống quản trị chất lượng giáo dục và đề xuất kế hoạch cải tiến chất lượng, phát triển chất lượng bền vững đối với nhà trường; xây dựng giá trị văn hoá trong đơn vị và xây dựng trường học an toàn chống bạo lực học đường trong nhà trường</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị chất lượng giáo dục; về giá trị văn hoá và cách phòng chống bệnh học đường trong nhà trường.</p>	16	24

Phụ lục II
Chương trình Bồi dưỡng 3 đối với giáo viên
(Thực hiện theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT)

Mã mô đơn	Tên và nội dung chính của mô đơn	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng thực hiện (tiết)	
			Lý, thuyết	Thực hành
GVPT 15	<p>Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông</p> <p>1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>- Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ (internet; trường học kết nối; hệ thống quản lý học tập trực tuyến: LMS, TEMIS...) để thiết kế kế hoạch bài học, kế hoạch giáo dục và quản lý học sinh ở trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông; trong hoạt động tự học, tự bồi dưỡng;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	16	24